

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày 05-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;
2. Ông Nguyễn Văn Tới.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đoàn Trung, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Thanh N, tên gọi khác: T, sinh năm 1976, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Buôn bán gỗ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị R (đã chết); vợ: Trần Thị Bích H, sinh năm 1971, con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Anh Huỳnh Chí D, sinh năm 1986; cư trú tại: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

1/ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; cư trú tại: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (là mẹ ruột).

2/ Ông Huỳnh Văn B, sinh năm 1955; cư trú tại: Ấp Xóm Mới 2, xã Trí Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (là cha ruột).

3/ Anh Huỳnh Chí T, sinh năm 1988; cư trú tại: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (là em ruột).

4/ Chị Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1978; cư trú tại: Khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (là chị ruột), có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị S, ông Huỳnh Văn B, anh Huỳnh Chí T ủy quyền lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc G tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 28-10-2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 8 năm 2020, Phan Thanh N đến khu vực xã Phước Ninh, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh mua gỗ xà cừ của bà Triệu Thị L và mua cây trầm keo của ông Nguyễn Văn N1. Sau khi mua gỗ xong N thuê nhân công cắt thân gỗ lớn ra nhiều lóng gỗ có chiều dài từ 02 mét đến 04 mét, rồi thuê xe của anh Lê Tuấn K vận chuyển toàn bộ số gỗ nêu trên đến lề đường bên phải (hướng từ đường Cách mạng Tháng Tám về khu phố HB) của hẻm số 81 đường Cách mạng Tháng Tám thuộc khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để lưu giữ số gỗ trên; tuy nhiên, khi xếp gỗ thì có lấn ra lòng đường là 1,6 mét nhưng N không đặt biển báo nguy hiểm hoặc vật cảnh báo khác cho người tham gia giao thông; cán bộ phường HN có nhắc nhở nhưng N không chuyển ngay số gỗ trên đi nơi khác.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27-9-2020, anh Huỳnh Chí D, sinh năm 1986 ngụ khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số BS 70F7-1625 lưu thông trên đường hẻm số 81 hướng từ đường Cách mạng Tháng Tám về khu phố HB thì đụng vào lóng gỗ lấn ra phần đường xe chạy mà N để trước đó làm anh Huỳnh Chí D bị thương và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh để điều trị, đến ngày 29-9-2020 thì anh D tử vong.

Quá trình điều tra vụ án, Phan Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Phan Thanh N đã bồi thường cho gia đình anh Huỳnh Chí D số tiền 10.000.000 đồng. Ngày 19-01-2021, người đại diện hợp pháp cho bị hại có làm đơn bãi nại cho Phan Thanh N.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường: Tại đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 5,7 mét, lề cỏ bên phải hướng đi từ đường Cách mạng Tháng Tám vào khu phố HB rộng 01 mét, lề cỏ bên trái hướng đi từ đường Cách mạng Tháng Tám vào khu phố HB rộng 03 mét. Đo từ vị trí đầu lóng gỗ bị tróc vỏ (có kích thước 0,15 mét X 0,35 mét) đến lề ngược (mép lề bên trái của hẻm số 81 hướng từ khu phố HB đi đường Cách mạng Tháng Tám) là 1,6 mét.

* Kết quả giám định:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1609/KL-KTHS ngày 23-10-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Huỳnh Chí D là do sốc nhiễm trùng nhiễm độc do đa chấn thương bụng kín, vỡ tá tràng, dập mạc treo đại tràng.

- Phiếu xét nghiệm nồng độ cồn đối với Huỳnh Chí D, ngày 27-9-2020 của Bệnh viện Đa khoa Tây Ninh thể hiện: Huỳnh Chí D có nồng độ cồn 375mg/100ml máu.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng: 01 (một) xe mô tô biển số BS 70F7-1625 đã trả lại cho đại diện của bị hại là chị Nguyễn Thị Ngọc G.

* Trách nhiệm dân sự:

- Đại diện gia đình anh Huỳnh Chí D đã nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng và không yêu cầu gì thêm.

* Về kê biên tài sản: Qua xác minh bị cáo N không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKS.TPTN ngày 12-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội “Cản trở giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phan Thanh N về tội “Cản trở giao thông đường bộ”,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Thanh N từ 01 tháng đến 02 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 24 tháng đến 48 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Phan Thanh N thuê nhân công vận chuyển toàn bộ số gỗ đã mua được về lưu trữ tại lề đường bên phải của hẻm số 81, đường Cách mạng Tháng Tám thuộc khu phố HB, phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và lấn ra lòng đường là 1,6 mét. Tuy nhiên, do chủ quan N không đặt biển báo nguy hiểm hoặc vật cảnh báo khác tại đóng gỗ mà đi về nhà; sau đó cán bộ phường HN có nhắc nhở nhưng N không chuyển ngay số gỗ trên đi nơi khác. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27-9-2020, anh Huỳnh Chí D điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường hẻm số 81 hướng từ đường Cách mạng Tháng Tám về khu phố HB thì đụng vào lóng gỗ lấn ra phần đường xe chạy, làm anh Huỳnh Chí D tử vong do sóc nhiễm trùng nhiễm độc do đa chấn thương bụng kín, vỡ tá tràng, dập mạc treo đại tràng.

Phan Thanh N có hành vi đặt, để chướng ngại vật trái phép trên đường đã vi phạm Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ, hành vi của Phan Thanh N đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Cản trở giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 10/CT-VKS.TPTN ngày 12-01-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Phan Thanh N về tội “Cản trở giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 261 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và vì mục đích phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo N có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, bị cáo được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi tham gia giao thông, bị hại có nồng độ cồn trong máu 375mg/100ml máu là vượt quá mức cho phép có thể dẫn đến thiếu quan sát nhưng nguyên nhân gây tai nạn lỗi chính vẫn là do hành vi vi phạm của bị cáo N.

Do đó có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, có nơi cư trú rõ ràng và có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự phù hợp với quy định tại Nghị quyết 02/2018/HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm

[6] Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo N đã bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình bị hại và người đại diện cho bị hại là chị Nguyễn Thị Ngọc G không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận 01 (một) xe mô tô biển số BS 70F7-1625 đã trả lại cho đại diện của bị hại là chị Nguyễn Thị Ngọc G.

[8] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 261; điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh N 01 (một) năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cản trở giao thông đường bộ”, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05-3-2021).

Giao bị cáo Phan Thanh N cho Ủy ban nhân dân phường HN, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Phan Thanh N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo đối với bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TPTN;
- Sở tư pháp TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Văn phòng CA.TPTN;
- UBND phường HN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu THAHS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lưu Bích Thảo**

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

